

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày 20 - 5 - 2021

V/v: Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gia; Ông Dương Viết Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo-Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt lần 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ, tình tiết có trong hồ sơ vụ án, các đương sự trình bày được tóm tắt như sau:

- Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Vào khoảng 09 giờ ngày

12/9/2020, anh T điều khiển xe mô tô BKS 20G1-43665 đi đường TL266 theo hướng từ xã N đi xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến địa phận xóm N, xã Ú (anh T đang đi trên trục đường ưu tiên) thì bất ngờ bị anh Nguyễn Văn H đi xe mô tô từ trong quán sửa xe lao ra đường, đâm vào xe của anh T. Hậu quả anh T bị chấn thương sọ não phải đi cấp cứu, điều trị phẫu thuật tại Bệnh viện đa khoa trung ương tỉnh Thái Nguyên. Theo kết quả giám định pháp y về thương tích, tỷ lệ thương tích là 33%. Theo như kết luận điều tra của cơ quan Công an huyện P thì lỗi hoàn toàn thuộc về anh H. Từ khi xảy ra sự việc đến nay anh H chưa bồi thường cho anh T được khoản tiền nào. Nay anh T yêu cầu anh H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh các khoản: Tiền viện phí, tiền thuốc, tiền thuê xe cấp cứu, tiền công lao động của anh T và tiền công của người chăm sóc anh trong thời gian anh nằm điều trị tại Bệnh viện, tiền tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng, tiền ăn, tiền đi lại.

Tài liệu chứng cứ anh T giao nộp cho Tòa án gồm: Giấy chứng nhận phẫu thuật, Phiếu chỉ định chụp CT Scan, giấy ra viện, đơn thuốc, 02 phiếu thu, phiếu chi, 04 hóa đơn mua hàng (mua thuốc);

- Bị đơn anh Nguyễn Văn H trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Vào buổi sáng ngày 12/9/2020, anh có đi sửa xe mô tô BKS 20G1-16682 tại xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi anh di chuyển từ quán sửa xe về nhà thì có va quệt với anh Nguyễn Văn T. Nguyên nhân do anh T đi với tốc độ nhanh và vào phía bên trái xe của anh, khi va quệt cả anh và anh T đều bị ngã ra đường. Trong thời gian anh T điều trị tại Bệnh viện, anh có đến thăm. Phía gia đình anh và anh có ý định bồi thường cho anh T số tiền 13.000.000 đồng để giải quyết tình cảm và đã đưa 3.000.000 đồng (không có giấy tờ biên nhận), nhưng gia đình anh T yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng, mức yêu cầu quá cao, anh T khởi kiện đến Tòa án, anh không nhất trí bồi thường cho anh T nữa, vì theo anh lỗi hoàn toàn là do anh T, anh không có lỗi.

Theo các tài liệu do Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên cung cấp gồm: Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông, Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, Biên bản ghi lời khai của anh Nguyễn Văn H, Biên bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Nguyễn Văn T có nội dung thể hiện: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa anh T và anh H là do anh H điều khiển xe mô tô BKS 20G1-16682 từ nhà H H tại mép đường bên phải hướng cùng chiều đi ra đường TL266 chuyển hướng rẽ phải đi Đ gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Như vậy, anh H đi từ nhà H H ra đường TL266 đã không quan sát khi cho xe chuyển hướng đã đâm va vào xe mô tô BKS 20G1-43665 do anh T

điều khiển đi hướng N-Đ. Hậu quả: anh Tính phải đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đa khoa TW Thái Nguyên, tỷ lệ thương tích là 33% (Ba mươi ba phần trăm).

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, anh T cũng thừa nhận là gia đình anh H đã đưa cho 2.000.000đồng và túi quà đường sữa (khi đưa tiền không có giấy biên nhận). Nay tôi yêu cầu anh H phải bồi thường thiệt hại các khoản sau: Tiền viện phí điều trị 18.334.146 đồng, tiền thuốc 3.907.200 đồng, tiền xe thuê cấp cứu 1.200.000đồng (kèm theo biên lai, chứng từ), tiền ngày công không lao động của anh trong thời gian phải chữa trị từ 250.000đ đến 350.000đồng/ngày (anh làm thợ thạch cao có thu nhập như vậy) và người chăm sóc 200.000đồng/ngày, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe của tôi bị thương tích 33% theo quy định của pháp luật. Tổng số tiền tôi yêu cầu anh H phải bồi thường từ 40 triệu đồng đến 45 triệu đồng.

Đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm như trong quá trình giải quyết vụ án, không ai cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác cho Hội đồng xét xử.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng:* của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Về phía nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS; Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của BLTTDS.

- *Về việc giải quyết vụ án:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định được nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa anh T và anh H là do anh Nguyễn Văn H điều khiển xe từ nhà H H ra đường TL266 chuyển hướng rẽ phải đi về hướng Đ gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác, anh H lúc đi từ trong nhà H H ra không chủ động nhường đường cho xe đi từ hướng N tới. Hậu quả khiến anh T bị thương tích là 33%. Vì vậy, căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh T buộc anh H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, gồm:

+ Tiền viện phí là: 18.334.146 đồng, tiền thuốc 3.907.200 đồng, tiền xe thuê cấp cứu 1.200.000đồng (kèm theo biên lai, chứng từ);

+ Tiền ngày công không lao động của anh T trong thời gian phải chữa trị từ

250.000đồng x 13 ngày = 3.250.000đồng;

+ Người chăm sóc cho anh T trong thời gian anh điều trị tại Bệnh viện là 200.000đồng x 13 ngày = 2.600.000đồng;

+ Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật từ 10 lần đến 15 lần mức lương cơ sở (14.900.000đồng đến 22.350.000đồng). Tổng các khoản từ 35.000.000đồng đến 45.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung vào ngân sách Nhà nước. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng

[1] Xác định quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn H va chạm xe mô tô, anh T bị anh H gây tai nạn phải điều trị tại bệnh viện Đa khoa Trung ương tỉnh Thái Nguyên, anh T yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Đây là tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Các đương sự đều có nơi cư trú tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên nên thuộc thẩm quyền Toà án giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần hai nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ quy định Điều 228 của BLTTDS, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn H theo quy định pháp luật.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 12/9/2020, anh H va chạm xe mô tô với anh Tính, ngày 26/01/2021 anh T có đơn khởi kiện đến Tòa án. T từ ngày va chạm xe mô tô giữa anh H và anh T đến ngày anh T khởi kiện chưa quá 03 năm, theo quy định tại Điều 588 của Bộ luật dân sự 2015 thì thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại vẫn còn.

Về nội dung

[4] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn T về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ngày 12/9/2020 anh T và anh H có va chạm xe mô tô

trên đường TL266 tại đoạn đường đi từ xã N về hướng xã Đ thuộc xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Anh T cho rằng nguyên nhân xảy ra va chạm xe là do lỗi hoàn toàn của anh H đi từ trong quán sửa xe đi ra không quan sát nên lao vào xe mô tô của anh, còn phía anh H thì cho rằng mình không có lỗi, lỗi hoàn toàn thuộc về anh T, do anh T chạy nhanh không làm chủ được tay lái nên lao vào xe của anh H. Qua các tài liệu, chứng cứ, thu thập được tại Cơ quan công an huyện P. Nhận thấy, tại các biên bản lấy lời khai và bản tự khai anh Nguyễn Văn H trình bày: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do anh lúc đi từ trong nhà H H ra đã không chủ động nhường đường cho xe đi từ hướng N tới.

Tại bản báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 11/11/2021 của Công an huyện P đã kết luận: Nguyên nhân xảy ra va chạm giữa anh H và anh T là do anh H điều khiển xe từ nhà H H ra đường TL266 chuyển hướng rẽ phải đi về hướng Đ gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Anh H là người có lỗi.

Theo khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ quy định: Chuyển hướng xe. *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*.

Như vậy, có cơ sở để kết luận nguyên nhân dẫn đến sự việc va chạm xe giữa anh H với anh T là do lỗi của anh H đi từ trong quán sửa xe máy ra đường chính nhưng không quan sát, không nhường đường, đã chuyển hướng rẽ phải gây nguy hiểm cho phương tiện khác, đã va chạm với xe mô tô do anh T điều khiển đang đi trên đường chính theo đúng làn đường. Hành vi không chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông của anh H là nguyên nhân dẫn việc anh H điều khiển xe mô tô đâm va xe mô tô do anh T điều khiển bị ngã ra đường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích thì anh T bị đa chấn thương, vỡ xương thái dương, tụ máu ngoài màng cứng, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện..tỷ lệ thương tích 33%. Anh T điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên từ 10 giờ 52 phút ngày 12/9/2020 đến 16 giờ ngày 24/9/2020 thì ra viện (là 13 ngày). Anh T khởi kiện yêu cầu anh H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Xét thấy, anh T yêu cầu anh H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản chi phí nêu trên. Hội đồng xét xử căn cứ vào hướng dẫn Nghị

quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TANDTC; Các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự 2015 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và các khoản chi phí tiền viện phí điều trị, tiền thuốc, tiền thuê xe cấp cứu, tiền ngày công không lao động của người phải đi điều trị và người chăm sóc, khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, gồm các khoản chi phí hợp lý cho việc chữa trị, gồm:

- + Chi phí tiền viện phí và tiền thuốc: 18.334.146 đồng;
- + Chi phí tiền thuốc hết: 3.907.200 đồng;
- + Chi phí tiền thuê xe taxi đi chữa trị: 1.200.000 đồng;
- + Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị của anh T trong thời gian điều trị là: 13 ngày x 250.000đồng = 3.250.000đồng;
- + Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị của người phục vụ anh T trong thời gian điều trị là: 13 ngày x 200.000đồng = 2.600.000đồng;
- + Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tương ứng với 10 lần (tháng) mức lương cơ sở là: 10 tháng x 1.490.000đ = 14.900.000đồng.

Tổng các khoản tiền mà anh H phải bồi thường thiệt hại cho anh T là: 44.191.346đ (Bốn mươi bốn triệu một trăm chín mươi một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng), được trừ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) anh H đã bồi thường.

Buộc anh H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh T là: 42.191.346đ (Bốn mươi hai triệu một trăm chín mươi một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng).

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T được chấp nhận toàn bộ, buộc anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T.

- Buộc anh Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T 42.191.346 đ (Bốn mươi hai triệu một trăm chín mươi một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành, nếu anh H không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo khoản 2 Điều 468 BLDS.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 2.109.567đ (Hai triệu một trăm linh chín nghìn năm trăm sáu mươi bảy đồng) án phí dân sự có giá ngạch sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Thông báo về quyền kháng cáo: Có mặt nguyên đơn anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sái Đức Trung